

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 528

Phẩm 28: DIỆU TƯỚNG (1)

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, người trụ tướng có, thì hoặc không thuận nhãn, cũng không tu đạo, đắc quả, hiện quán; còn người trụ nơi tướng không, đâu có thuận nhãn, hoặc bậc Tịnh quán, nói rộng cho đến bậc Như Lai, hoặc tu Thánh đạo, nương sự tu Thánh đạo để đoạn trừ các phiền não. Vì vậy, bị phiền não này ngăn che, nên còn không thể đạt được pháp địa tương ứng với Thanh văn, Độc giác, huống là nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Nếu không nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát thì đâu có thể chứng đắc trí Nhất thiết tướng? Nếu không đạt trí Nhất thiết tướng thì làm sao đoạn trừ vĩnh viễn tập khí tương tục của phiền não?

Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp hoàn toàn không có, không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh thì các pháp như vậy hoàn toàn không sinh thì đâu có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Người trụ tướng không, cũng không thuận nhãn, cho đến cũng không đoạn trừ vĩnh viễn tập khí tương tục của phiền não, cũng không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Nhưng nếu ai nương vào tướng không chẳng phải là pháp thật có, tu được thuận nhãn cho đến đoạn trừ vĩnh viễn tập khí tương tục của phiền não, thì có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này có tướng có, tướng không chẳng? Có tướng sắc uẩn cho đến thức uẩn chẳng? Nói rộng cho đến có tướng đoạn trừ vĩnh viễn tập khí tương tục của phiền não chẳng? Có tướng chứng đắc trí Nhất

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này có tướng sắc, có tướng đoạn trừ sắc chãng? Có tướng thọ, tướng, hành, thức, có tướng đoạn trừ thọ, tướng, hành, thức chãng? Có tướng nhãn xứ cho đến ý xứ, có tướng đoạn trừ nhãn xứ cho đến ý xứ chãng? Có tướng sắc xứ cho đến pháp xứ, có tướng đoạn trừ sắc xứ cho đến pháp xứ chãng? Có tướng nhãn giới cho đến ý giới, có tướng đoạn trừ nhãn giới cho đến ý giới chãng? Có tướng sắc giới cho đến pháp giới, có tướng đoạn trừ sắc giới cho đến pháp giới chãng? Có tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới, có tướng đoạn trừ nhãn thức giới cho đến ý thức giới chãng? Có tướng nhãn xúc cho đến ý xúc, có tướng đoạn trừ nhãn xúc cho đến ý xúc chãng? Có tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, có tướng đoạn trừ các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chãng? Có tướng địa giới cho đến thức giới, có tướng đoạn trừ địa giới cho đến thức giới chãng? Có tướng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, có tướng đoạn trừ nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chãng? Có tướng tham, sân, si, có tướng đoạn trừ tham, sân, si chãng? Có tướng vô minh cho đến lão tử; có tướng đoạn trừ vô minh cho đến lão tử chãng? Có tướng khổ, tập, diệt, đạo, có tướng đoạn trừ khổ, tập, diệt, đạo chãng? Nói rộng cho đến có tướng tất cả tập khí tương tục của phiền não phải đoạn, có tướng đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí tương tục của phiền não chãng? Có tướng trí Nhất thiết trí, có tướng đoạn trừ trí Nhất thiết trí chãng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp đều không tưởng có, cũng không tưởng không. Nếu không tưởng có, cũng không tưởng không, thì làm sao biết đó là Bồ-tát tu thuận nhẫn, cũng là tu đạo, đắc quả, hiện quán?

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát dùng không tánh làm Thánh đạo, dùng không tánh làm đắc quả, dùng không tánh làm hiện quán. Vì nhân duyên này nên biết các pháp đều lấy không tánh làm tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tánh,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thì tại sao Thế Tôn dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh, mà chứng Đăng chánh giác. Chứng đắc quả Đăng chánh giác rồi mới gọi là Phật, đối với tất cả pháp và các cảnh giới được tự tại vô ngại?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Các pháp đều lấy không tánh làm tánh. Khi Ta còn tu học đạo Bồ-tát, tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhờ đó xa lìa pháp dục ác, bất thiện, có tầm, có tứ, ly sinh hỷ lạc, chứng nhập Sơ thiền. Nói rộng cho đến đoạn trừ lạc khổ trước hết, hỷ, ưu không còn, bất khổ, bất lạc, xả niệm thanh tịnh, chứng nhập Thiền thứ tư, được an trụ hoàn toàn.

Bấy giờ, đối với các thiền, thiền chi, Ta tuy hoàn toàn nắm giữ tướng nhưng không chấp trước; đối với thiền và thiền chi, không đắm vị; đối với các thiền và thiền chi đều vô sở đắc, khi ấy đối với các hành tướng của bốn thiền, thanh tịnh, không còn phân biệt; đối với các thiền và thiền chi tuy hoàn toàn thuần thực nhưng chẳng nhận lấy quả báo ấy, chỉ nương nơi thiền làm cho tâm phát sinh các trí thông như Thần cảnh, Thiên nhĩ, Tha tâm, Túc trụ, Thiên nhãn.

Đối với năm Thần thông này, Ta tuy hoàn toàn nắm giữ tướng nhưng không chấp trước, không đắm vị; đối với các cảnh giới của thần thông đều vô sở đắc, cũng không phân biệt, như trú ở hư không.

Bấy giờ, Ta quán tất cả pháp đều bình đẳng, lấy không tánh bình đẳng làm tánh, trong một sát-na tương ứng với diệu tuệ, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nghĩa là hiện chứng biết: Đây là Thánh đế khổ, đây là Thánh đế tập, đây là Thánh đế diệt, đây là Thánh đế đạo, đều đồng một tướng gọi là không tướng. Không tướng như thế cũng chẳng thể nắm bắt được, nhờ vậy thành tựu mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt và mười tám pháp Phật bất cộng... vô biên công đức. Dem diệu trí của Phật, giáo hóa ba nhóm hữu tình khác nhau, tùy theo chỗ thích hợp dùng phương tiện giáo hóa làm cho chúng được lợi ích an vui, thù thắng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm thế nào ngay trong tánh không tánh của tất cả các pháp, phát sinh bốn thiền, năm Thần thông, chứng đại Bồ-đề, đầy đủ các công đức, làm lợi lạc ba nhóm hữu tình?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu các pháp dục ác, bất thiện... có chút tự tánh hoặc tha tánh làm tự tánh thì khi Ta còn tu học đạo Bồ-tát đáng lẽ chẳng thông suốt được tất cả pháp dục ác, bất thiện..., đều dùng không tánh làm tự tánh, xa lìa dục ác, nhập vào các thiền, được an trụ hoàn toàn. Vì các pháp dục ác, bất thiện... không có tự tánh và tha tánh, chỉ dùng không tánh làm tự tánh, nên khi ta còn tu học đạo Bồ-tát mới thông suốt các pháp dục ác, bất thiện, đều dùng không tánh làm tự tánh, xa lìa dục ác, nhập vào các thiền, được an trụ hoàn toàn.

Thiện Hiện nên biết, nếu năm Thần thông có chút tự tánh, hoặc tha tánh làm tự tánh thì khi ta còn tu học đạo Bồ-tát đáng lẽ chẳng thông suốt tất cả thần thông, đều dùng không tánh làm tự tánh, phát sinh các thứ thần thông tự tại, đối với cảnh giới diệu dụng vô ngại. Vì các thần thông không có tự tánh, tha tánh, chỉ dùng không tánh làm tự tánh, nên khi ta còn tu học đạo Bồ-tát thông suốt các thần thông đều dùng không tánh làm tự tánh, phát sinh các thứ thần thông tự tại, đối với các cảnh giới diệu dụng vô ngại.

Thiện Hiện nên biết, nếu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có chút tự tánh hoặc tha tánh làm tự tánh, thì khi Ta còn tu học đạo Bồ-tát đáng lẽ chẳng thông suốt quả vị Giác ngộ cao tột và các công đức của chư Phật, đều dùng không tánh làm tự tánh, nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đầy đủ các công đức. Vì quả vị Giác ngộ cao tột và các công đức của chư Phật không có tự tánh và tha tánh, chỉ dùng không tánh làm tự tánh, nên khi ta còn tu học đạo Bồ-tát thông suốt quả vị Giác ngộ cao tột đều dùng không tánh làm tự tánh, ngay trong một sát-na tương ứng diệu tuệ, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đầy đủ các công đức.

Thiện Hiện nên biết, nếu các hữu tình có chút tự tánh hoặc tha tánh làm tự tánh thì khi Ta thành Phật rồi đáng lẽ cũng không thông suốt tất cả hữu tình đều dùng không tánh làm tự tánh, an lập hữu tình thành ba nhóm khác nhau, tùy theo chỗ thích hợp, dùng phương tiện giáo hóa dẫn dắt làm cho chúng được lợi ích, an vui thù thắng. Vì các hữu tình không có tự tánh và tha tánh, chỉ dùng không tánh làm tự tánh nên Ta thành Phật rồi, thông suốt tất cả hữu tình đều dùng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không tánh làm tự tánh, do đó Ta an lập ba nhóm hữu tình khác nhau, tùy theo chỗ thích hợp dùng phương tiện giáo hóa, làm cho chúng được lợi ích, an vui thù thắng.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát biết tất cả pháp lấy không tánh làm tánh mà vẫn ở trong pháp ấy phát khởi bốn thiền, phát khởi năm Thần thông, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đầy đủ các công đức, an lập ba nhóm hữu tình khác nhau, tùy theo chỗ thích hợp dùng phương tiện giáo hóa làm cho họ được lợi ích, an vui thù thắng, thì tại sao Đại Bồ-tát lúc mới phát tâm ở trong tánh không tánh của tất cả pháp tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh. Và vì tuần tự tác nghiệp, tác học, hành hạnh này nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích an vui các hữu tình?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ở vị mới phát tâm, hoặc được nghe Phật hoặc được nghe từ các bậc Thánh chân thật đã cúng dường Phật nhiều như Bồ-tát, Độc giác và các quả A-la-hán, Bất hoàn, Nhất lai, Dự lưu rằng chứng pháp không tánh làm tánh đạt đến hoàn toàn viên mãn mới gọi là Phật, tuần tự chứng đắc các pháp không tánh làm tánh, gọi là Bồ-tát cho đến Dự lưu, tin sâu các pháp không tánh làm tánh gọi là Hiền thiện sĩ. Do đó, tất cả pháp và các hữu tình đều lấy không tánh làm tánh. Pháp và hữu tình không có một chút tự tánh nào, dầu nhỏ như đầu sợi lông, có thể nắm bắt được.

Nghe việc này rồi, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ: “Nếu tất cả pháp và các hữu tình đều lấy không tánh làm tự tánh, chứng đắc pháp này mới gọi là Phật cho đến Dự lưu, tin sâu pháp này mới gọi Hiền thiện sĩ, thì ta đối với quả vị Giác ngộ cao tột hoặc sẽ chứng đắc, hoặc không chứng đắc. Bởi vì các pháp và hữu tình luôn luôn lấy không tánh làm tự tánh, nên ta nhất định phải phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột; đắc Chánh giác rồi, nếu có các hữu tình thực hành hữu tướng thì ta dùng phương tiện giáo hóa làm cho họ trụ vào vô tướng.”

Đại Bồ-tát này đã suy nghĩ rồi, phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, độ thoát các loài hữu tình, chứng đắc Niết-bàn,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mới tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh; như các Đại Bồ-tát đời quá khứ phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, trước hết tuần tự tác nghiệp, tu học, hành hạnh nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát này cũng lại như vậy, trước nên tu học Bồ thí ba-la-mật-đa, thứ đến nên tu học Tịnh giới ba-la-mật-đa, tuần tự cho đến cuối cùng là tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học Bồ thí ba-la-mật-đa tự mình hành bố thí, cũng khuyên người khác hành bố thí, luôn tự mình khen ngợi công đức bố thí, hoan hỷ tán thán người hành bố thí. Nhờ nhân duyên này nên bố thí viên mãn và được địa vị, tài sản lớn, thường hành bố thí, xa lìa tâm bồn sển, tùy theo nhu cầu của hữu tình mà cung cấp đầy đủ các thức ăn uống và vật dụng.

Đại Bồ-tát này nhờ Bồ thí nên thọ trì uẩn giới, sinh trong cõi trời, người, vô cùng tôn quý. Nhờ thực hành giới nên được uẩn định, nhờ thực hành giới, định nên được uẩn tuệ, nhờ thực hành giới, định, tuệ nên được uẩn giải thoát, nhờ thực hành giới, định, tuệ, giải thoát nên được uẩn giải thoát tri kiến, nhờ thực hành giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến viên mãn nên vượt qua các địa Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, chuyển pháp luân vi diệu, dùng pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho họ thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do bố thí nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy, nhưng đối với tất cả đều vô sở đắc. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học Tịnh giới ba-la-mật-đa nên tự mình hành tịnh giới, cũng khuyên người khác hành tịnh giới, luôn tự mình khen ngợi công đức tịnh giới, hoan hỷ tán thán người hành tịnh giới. Nhờ nhân duyên này uẩn giới thanh tịnh, được sinh trong cõi trời, người, vô cùng tôn quý, bố thí tài vật cho kẻ nghèo cùng. Đã thực hành việc bố thí rồi, an trụ trong các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Nhờ các uẩn giới,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thanh tịnh nên vượt các địa Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, vận chuyển pháp luân vi diệu, dùng pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho chúng thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do trì tịnh giới nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy, nhưng đối với tất cả pháp đều vô sở đắc. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học An nhẫn ba-la-mật-đa nên tự mình hành an nhẫn, cũng khuyên người khác hành an nhẫn, luôn tự mình khen ngợi công đức an nhẫn, hoan hỷ tán thán người hành an nhẫn. Đại Bồ-tát này khi hành an nhẫn, có thể đem tài sản bố thí cho các hữu tình, làm cho chúng được đầy đủ.

Đã thực hành bố thí rồi, an trụ trong các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Nhờ các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến uẩn thanh tịnh nên vượt các vị Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, vận chuyển pháp luân vi diệu, đem pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho chúng thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do hành an nhẫn nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự theo hành như vậy, nhưng đối trong tất cả pháp đều không nắm bắt. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học Tinh tấn ba-la-mật-đa, nên tự mình hành tinh tấn, cũng khuyên người khác hành tinh tấn, luôn tự mình khen ngợi công đức tinh tấn, hoan hỷ tán thán người hành tinh tấn. Đại Bồ-tát này khi hành tinh tấn có thể đem tài sản bố thí cho các hữu tình, làm cho họ được đầy đủ. Đã thực hành bố thí rồi, an trụ trong các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giải thoát tri kiến. Nhờ các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thanh tịnh nên vượt các địa Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, chuyển pháp luân vi diệu, đem pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho chúng thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do hành tinh tấn nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy, nhưng đối với tất cả pháp đều vô sở đắc. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học Tịch lự ba-la-mật-đa, nên tự mình nhập Tịch lự, Vô lượng, định Vô sắc; khuyên người khác nhập Tịch lự, Vô lượng, định Vô sắc; luôn tự mình khen ngợi công đức Tịch lự, Vô lượng, định Vô sắc; hoan hỷ tán thán người nhập Tịch lự, Vô lượng, định Vô sắc.

Đại Bồ-tát này khi hành tĩnh lự có thể đem tài sản bố thí cho các loài hữu tình, làm cho chúng được đầy đủ. Đã thực hành bố thí rồi, an trụ trong các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Nhờ các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thanh tịnh nên vượt qua các địa Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, chuyển pháp luân vi diệu, đem pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho họ thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do hành tĩnh lự nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy, nhưng đối với tất cả pháp đều vô sở đắc. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc phát tâm tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thù thắng an lập hữu tình, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tự mình hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người khác hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, luôn tự mình khen ngợi công đức sáu pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ba-la-mật-đa, hoan hỷ tán thán người hành sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát này do Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu phương tiện thiện xảo, vượt các địa Thanh văn, Độc giác, chứng nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm các việc này rồi mới có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, chuyển pháp luân vi diệu, đem pháp ba thừa giáo hóa độ thoát các loài hữu tình, làm cho họ thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn.

Đại Bồ-tát này do hành Bát-nhã nên tuy có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy nhưng đối với tất cả pháp đều vô sở đắc. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Thiện Hiện nên biết, đây là Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm, nương theo học sáu pháp Ba-la-mật-đa, tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh, làm lợi ích an vui cho loài hữu tình.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm, trong khi tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh, dùng tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí, tin hiểu các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, trước hết nên tu học tùy niệm Phật, thứ đến tu học tùy niệm Pháp, tuần tự cho đến cuối cùng là tu học tùy niệm Thiên.

Thiện Hiện nên biết, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm Phật? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Phật không nên dùng sắc, thọ, tưởng, hành, thức để tư duy Như Lai Ứng Chánh đẳng giác. Vì sao? Vì sắc cho đến thức đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có, nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Phật.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Phật, không nên dùng sắc thân hoàng kim, có ánh sáng một tầm với ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp mà tư duy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì sắc thân, kim quang, tướng hảo như vậy đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Phật, không nên dùng các uẩn giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến để tư duy về Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì các uẩn như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Phật.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Phật, không nên dùng năm loại mắt, sáu phép thần thông, mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên các pháp của Phật để tư duy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì các pháp như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Phật.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Phật, không nên dùng pháp duyên khởi để tư duy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì các pháp duyên khởi đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh, thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Phật.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên tu học tùy niệm Phật như vậy. Nếu tu học tùy niệm Phật như vậy thì tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh. Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như vậy thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, nhờ đó chứng đắc trí Nhất thiết trí, Đại Bồ-tát này dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh. Nhờ sức phương tiện nên hiểu tất cả pháp đều không có tự tánh, trong ấy không có tướng có, cũng lại không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm Phật như thế, nghĩa là trong ấy ngay cả Phật còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm Pháp? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Pháp, không nên tư duy pháp thiện, pháp ác; hoặc pháp hữu ký, pháp vô ký; pháp thế gian, pháp xuất thế gian; hoặc pháp có ái nhiễm, pháp không ái nhiễm; hoặc pháp Thánh, pháp chẳng phải Thánh; hoặc pháp hữu lậu, pháp vô lậu; hoặc pháp sinh trong ba cõi, pháp không sinh trong ba cõi; hoặc pháp hữu vi, pháp vô vi. Vì sao? Vì các pháp như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Pháp.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên tu học tùy niệm Pháp như thế. Nếu tu học tùy niệm Pháp như thế thì đây là tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh. Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như thế, thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Do đây chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát này dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh, nhờ sức phương tiện nên học tất cả pháp đều không có tự tánh. Trong ấy không có tướng có, cũng lại không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm Pháp như thế, nghĩa là trong ấy, ngay cả pháp còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm Pháp.

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm Tăng? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm Tăng, nên nghĩ rằng, chúng đệ tử Phật đầy đủ các công đức, là những bậc Thánh trong bốn hướng, bốn quả tất cả đều là do vô vi hiển bày, đều lấy không tánh làm tự tánh. Do nhân duyên này nên không tưởng nghĩ. Vì sao? Vì bậc Thiện sĩ như vậy đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh, thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm Tăng.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên tu học tùy niệm Tăng như thế. Nếu tu học tùy niệm Tăng như thế thì đây là tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tự hành hạnh. Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như thế thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Nhờ đó chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát này dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh, do sức phương tiện nên học tất cả pháp đều không có tự tánh. Trong ấy không có tướng có, cũng không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm Tăng như thế, nghĩa là trong ấy ngay cả Tăng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm Tăng.

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm giới? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm giới từ lúc đầu phát tâm nên tùy niệm Thánh giới không khuyết, không hở, không tỳ vết, không nhớ ướ, không bị chấp giữ, xứng đáng thọ cúng dường, được người trí khen ngợi, thọ trì pháp thiện vi diệu, viên mãn tùy thuận, tư duy định thù thắng, giới này lấy không tánh làm tánh; do nhân duyên này nên không tư duy. Vì sao? Vì Thánh giới như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có; nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm giới.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên tu học tùy niệm giới như thế. Nếu tu học tùy niệm giới như thế thì đây là tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh. Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như thế thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Nhờ đó chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát này dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh, do sức phương tiện nên hiểu tất cả pháp đều không có tự tánh. Trong ấy không có tướng có, cũng không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm giới như thế, nghĩa là trong ấy ngay cả giới còn không có thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm giới.

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm xả? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm xả, từ lúc đầu phát tâm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nên dùng không tánh làm tánh, phương tiện tu tùy niệm xả, nên khi xả tài vật hoặc xả pháp, không nên nghĩ: “Ta có thể xả bỏ hoặc không thể xả bỏ.” Nếu khi xả các chi phần trong thân thể, cũng không nên nghĩ: “Ta nên xả bỏ hoặc không thể xả bỏ”, cũng không tư duy về sự bố thí và phước báo của sự bố thí. Vì sao? Vì các pháp như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có, nếu không có thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm xả.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên tu học tùy niệm xả như thế. Nếu tu học tùy niệm xả như thế thì đây là tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh. Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh như thế thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Nhờ đó chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát này dùng pháp không tánh làm tánh, do sức phương tiện nên hiểu tất cả pháp đều không có tự tánh. Trong ấy không có tướng có, cũng không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm xả như thế, nghĩa là trong ấy, ngay cả xả còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm xả!

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu học tùy niệm thiên? Nghĩa là Đại Bồ-tát khi tu học tùy niệm thiên, từ lúc đầu phát tâm nên dùng không tánh làm tánh, phương tiện tu tùy niệm thiên, nghĩ như vậy: “Các bậc Dự lưu sinh trong sáu cõi trời Dục, các bậc Bất hoàn sinh vào hai cõi trên. Tất cả như thế đều không thể nắm bắt, không thể nhớ nghĩ. Vì sao? Vì chư Thiên này đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không sở hữu. Nếu không sở hữu thì không thể niệm, không thể tư duy. Vì sao? Vì nếu không niệm, không tư duy, thì gọi là tùy niệm thiên.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên tu học tùy niệm thiên như thế. Nếu tu học tùy niệm thiên như thế, đó là tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh.

Nếu Đại Bồ-tát có khả năng tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tuần tự hành hạnh như thế thì có thể viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Nhờ đó chứng đắc trí Nhất thiết trí. Đại Bồ-tát này dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh, do sức phương tiện nên hiểu tất cả pháp đều không có tự tánh. Trong ấy, không có tướng có, cũng không có tướng không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên tu học tùy niệm thiên như thế, nghĩa là trong ấy, ngay cả Thiên còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tùy niệm thiên!

Thiện Hiện nên biết, đây là Đại Bồ-tát từ lúc đầu phát tâm nương tu học sáu pháp tùy niệm, tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh, làm lợi ích an vui cho hữu tình.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu muốn viên mãn sự tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh thì dùng không tánh của tất cả pháp làm tánh. Do sức phương tiện nên học pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, nên học chân như cho đến cảnh giới không thể nghĩ bàn, nên học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, nên học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, nói rộng cho đến nên học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Đại Bồ-tát này khi học đạo Bồ-đề như thế, hiểu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh. Đối với pháp còn không có chút niệm nhỏ nào có thể nắm bắt được, huống gì có nhớ nghĩ sắc, thọ, tưởng, hành, thức; nói rộng cho đến trí Nhất thiết trí. Các điều nhớ nghĩ và pháp được nhớ nghĩ như vậy nếu còn chút mảy may nào thật có thì không có sự việc ấy.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy tuần tự tác nghiệp, tuần tự tu học, tuần tự hành hạnh nhưng đối với pháp ấy tâm không lay chuyển, vì tất cả pháp đều không có tự tánh.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều không có tự tánh thì cũng không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cho đến không có trí Nhất thiết trí, không có Phật, Pháp, Tăng, đạo quả, nhiễm, tịnh, cũng không sở đắc, không hiện quán, thế thì tất cả pháp đều là không có?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ngay trong tánh không tánh của tất cả pháp, tánh có, tánh không, có thể nắm bắt được chăng?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu trong tánh không tánh của tất cả pháp, tánh có, tánh không đều chẳng thể nắm bắt được, thì nay tại sao ông nói rằng: “Nếu tất cả pháp đều không có tự tánh thì cũng không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; nói rộng cho đến tất cả pháp cũng đều không có.”?

Thiện Hiện thưa rằng:

–Bạch Thế Tôn, đối với nghĩa này, theo con không có gì nghi ngờ, nhưng chỉ sợ có các Bí-sô ở đời sau hoặc cầu Thanh văn, hoặc cầu Độc giác, hoặc cầu quả Phật, các vị ấy sẽ nghĩ: “Nếu tất cả pháp đều không có tự tánh, vậy thì ai nhiễm, ai tịnh, ai trói buộc, ai tháo mở?” Những vị ấy ở nơi nghĩa nhiễm tịnh, buộc mở chẳng hiểu rõ nên phá giới, phá kiến, phá oai nghi, phá đời sống thanh tịnh. Do đây nên bị đọa trong ba đường ác, chịu nhiều đau khổ, trầm luân sinh tử, khó được giải thoát. Con xem thấy ở đời sau sẽ có những việc đáng kinh sợ như vậy, cho nên mới thưa hỏi, chứ riêng con thật không có nghi ngờ.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lành thay, lành thay! Ông mới có thể vì ở đời sau mà hỏi như vậy, nhưng trong tánh không tánh của tất cả pháp, hoặc có, hoặc không đều chẳng thể nắm bắt được, chớ nên đối với pháp này chấp lấy tánh có, hoặc không.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh thì các Đại Bồ-tát quán những nghĩa nào mà vì làm lợi ích an vui cho các hữu tình, cầu đạt quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh nên các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích các loài hữu tình nên cầu đạt quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì các loài hữu tình còn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chấp có thường, đoạn, chấp vào sự chứng đắc, khó mà điều phục, ngu si điên đảo, khó được giải thoát.

Thiện Hiện nên biết, người còn chấp vào sự chứng đắc, do tưởng có chứng đắc nên không sợ đắc, không hiện quán, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tốt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu người nào còn chấp sự chứng đắc thì không sợ đắc, không hiện quán, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tốt. Còn người không chấp sự chứng đắc thì có đắc, có hiện quán, có quả vị Giác ngộ cao tốt chăng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu không chấp sự chứng đắc tức là đắc, tức là hiện quán, tức là quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì người ấy chẳng làm hoại tướng pháp giới.

Thiện Hiện nên biết, nếu người nào đối với không chấp sự chứng đắc này, muốn có sự chứng đắc, muốn đắc hiện quán, muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, thì nên biết đó là muốn hoại pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu người nào chấp sự chứng đắc thì không sợ đắc, không hiện quán, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tốt. Còn nếu không chấp sự chứng đắc tức là đắc, tức là hiện quán, là quả vị Giác ngộ cao tốt. Ở trong cái không chấp, không sợ đắc, không hiện quán, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tốt, như vậy thì các Đại Bồ-tát làm sao chứng đắc có Sơ địa, Nhị địa, cho đến Thập địa? Làm sao chứng đắc có Vô sinh pháp nhẫn? Làm sao chứng đắc có quả Dị thực để dẫn phát thân thông? Làm sao đắc có quả Dị thực phát sinh Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa? Làm sao chứng đắc có sự an trụ kết quả Dị thực như thế để sinh các pháp, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, gần gũi chư Phật để cúng dường thức ăn thượng diệu, đạt được căn lành, cho đến quả vị Giác ngộ cao tốt, được kết quả vô cùng tận, mãi cho đến sau khi nhập vào Niết-bàn, để lại xá-lợi và các đệ tử vẫn được sự cúng dường, cung kính, thế lực căn lành vẫn lưu tồn mãi mãi?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp không chấp sự chứng đắc nên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

các Đại Bồ-tát chứng đắc Sơ địa, Nhị địa, cho đến Thập địa, tức là nhờ đó nên chứng đắc có Vô sinh pháp nhẫn, cũng nhờ đó mà chứng đắc có phát sinh thần thông, nhờ đó mà chứng đắc có phát sinh Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ đó nên được an trụ vào quả Dị thực để phát sinh các pháp, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, gần gũi chư Phật để cúng dường các thứ thượng diệu, đạt được căn lành cho đến quả vị Giác ngộ cao tột, được kết quả vô cùng tận, mãi cho đến sau khi nhập vào Niết-bàn, để lại xá-lợi và các đệ tử vẫn được sự cúng dường, cung kính, thế lực căn lành vẫn lưu tồn mãi mãi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều không có sự chứng đắc, thì sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... và các thần thông có gì khác nhau?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, sự không chứng đắc sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... và các thần thông đều không khác nhau. Chỉ vì muốn làm cho người chấp vào sự chứng đắc xa lìa các sự đắm nhiễm, phương tiện tuyên thuyết sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... và các thần thông có tướng khác nhau.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên nào người mà nói không có sự chứng đắc, sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... và các thần thông không khác nhau?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không chấp sự bồ thí, không chấp người thí, không chấp kẻ nhận, không chấp vật thí, không chấp quả thí mà hành bồ thí, không chấp tịnh giới mà trì tịnh giới, không chấp an nhẫn mà tu an nhẫn, không chấp tinh tấn mà là siêng năng tinh tấn, không chấp tĩnh lực mà nhập tĩnh lực, không chấp Bát-nhã mà học Bát-nhã, không chấp thần thông mà phát sinh thần thông, không chấp bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo mà tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; nói rộng cho đến không chấp trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mà tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng, không chấp các hữu tình mà đem lại sự thành tựu cho hữu tình, không chấp các cõi Phật mà làm nghiêm tịnh cõi Phật, không chấp Phật pháp mà chứng Bồ-đề.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không đối tượng chứng đắc. Nếu Đại Bồ-tát có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không đối tượng chứng đắc như thế thì Thiên ma, ngoại đạo không thể phá hoại được.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, làm thế nào chỉ một tâm hiện khởi thì gồm đủ cả Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tức là tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp thì đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa bảo hộ, đưa đến viên mãn.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chỉ một tâm hiện khởi thì gồm đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, làm bất cứ việc gì đều được thấu tóm trong Bát-nhã ba-la-mật-đa, chỉ một tâm hiện khởi gồm đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì việc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, cho đến việc làm phát sinh ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa bảo hộ, nên xa lìa hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy hành sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến tuy làm phát sinh ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, nhưng không có hai tướng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì muốn viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, nên ngay trong pháp Bồ thí ba-la-mật-đa gồm thâu tất cả Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến tám mươi vẻ đẹp mà hành bố thí. Do nhân duyên này, nên không có hai tướng.

Như vậy, cho đến vì muốn viên mãn tám mươi vẻ đẹp nên ngay trong tám mươi vẻ đẹp cũng gồm thâu tất cả Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ngay trong tám mươi vẻ đẹp mà làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp. Do nhân duyên này nên không có hai tướng.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát vì hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến khi làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp với tâm vô lậu mà làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp. Vì vậy cho nên tuy hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp nhưng không có hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu khi hành Bồ thí ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến khi phát sinh tám mươi vẻ đẹp, trụ tâm vô lậu mà làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng tâm ly tướng, không thấy các tướng, mà hành Bồ thí ba-la-mật-đa thì không thấy ai hành bố thí, thí vật gì, ai nhận vật thí, do đâu bố thí, vì đâu bố thí, vì sao thực hành bố thí? Trụ trong tâm ly tướng vô lậu này, ly ái, ly xan, mà hành Bồ thí ba-la-mật-đa thì bấy giờ không thấy việc làm bố thí, cũng không thấy tâm vô lậu này cho đến không thấy tất cả Phật pháp. Đại Bồ-tát như vậy, là trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng tâm ly tướng thì không thấy các tướng mà làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp, nghĩa là không thấy ai là người làm phát sinh, ai là được phát sinh, do việc này mà phát sinh, vì việc này mà phát sinh. Vì sao phát sinh tám mươi vẻ đẹp? Trụ trong tâm ly tướng vô lậu này không nhiễm, không dắm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trước mà phát sinh tám mươi vẻ đẹp. Bây giờ không thấy phát sinh tám mươi vẻ đẹp, cũng lại không thấy tâm vô lậu này, cho đến không thấy tất cả Phật pháp. Đại Bồ-tát như vậy, dùng tâm vô lậu mà làm phát sinh tám mươi vẻ đẹp.

